

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 7 Điều 48; khoản 1, khoản 3 Điều 147, Điều 205, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 116, Điều 117, Điều 280, Điều 401 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 06 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 69/2024/KDTM-ST ngày 15 tháng 04 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng A (A)**. Địa chỉ: số 2 H, phường C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thanh H – Giám đốc Agribank - Chi nhánh T (Theo Quyết định số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của người đại diện theo pháp luật về việc uỷ quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án). Người được uỷ quyền tham gia tố tụng: 1. Bà Nguyễn Thị Thu H – tổ trưởng tổ xử lý, thu hồi nợ Agribank Chi nhánh T. 2. Bà Phạm Thị Phương D – Cán bộ pháp chế Agribank Chi nhánh T (Theo Quyết định số 213/QĐ-NHNo-PC ngày 04/4/2024).

* Bị đơn: **Công Ty TNHH P** - Trụ sở tại: Số 8 ngõ 108 đường P, phường P, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lại Dũng H - Chức vụ: Tổng Giám Đốc; Địa chỉ thường trú: Số 8 ngõ 108 đường P, phường P, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Lại Dũng H, sinh năm 1979;

2. Bà Phạm Thị Minh Th, sinh năm 1978;

3. Cháu Lại Chí K, sinh năm 2006;

4. Cháu Lại Chí V, sinh năm 2010;

Ông Lại Dũng H và bà Phạm Thị Th là người đại diện hợp pháp cho cháu Lại Chí K và Lại Chí K. Cùng nơi ở: Căn hộ A, nhà C, NHNo&PT Nông thôn Từ Liêm, phường P, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. (Bà Th ủy quyền cho anh Lại Dũng H theo biên bản ghi nhận ủy quyền 30/5/2024)

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Công ty TNHH P xác nhận có nợ Ngân hàng A theo 02 Hợp đồng tín dụng số 1506-LAV-202100790 ngày 17/09/2021 và các phụ lục hợp đồng kèm theo; Hợp đồng tín dụng số 1506-LAV-202200305 ngày 19/04/2022 và các phụ lục hợp đồng kèm theo.

Tính đến ngày 04/6/2024, Công ty TNHH P còn nợ Agribank T số tiền là:

[1.1] **Tiền VND: 40.819.816.648 VND** (Bốn mươi tỉ, tám trăm mười chín triệu, tám trăm mười sáu nghìn, sáu trăm bốn mươi tám đồng), trong đó:

(+) Tiền gốc VND: **33.803.210.627 VND**

(+) Tiền lãi VND trong hạn: **1.832.437.384 VND**

(+) Tiền lãi VND quá hạn: **5.184.168.637 VND**

[1.2] **Tiền USD: 69,718.18 USD** (Sáu mươi chín nghìn, bảy trăm mười tám phẩy mười tám đô la mỹ) trong đó:

(+) Tiền gốc USD: **65,498.00 USD**

(+) Tiền lãi USD trong hạn: **348.55 USD**

(+) Tiền lãi USD quá hạn: **3,934.63 USD**

Tỷ giá tạm tính đến ngày 04/06/2024 theo thông báo tỷ giá mua, bán ngoại tệ ngày 04/6/2024 của Agribank Chi nhánh T: **25,458.00**

Tổng cộng: **42,596,305,923 VND** (Bốn mươi hai tỉ, năm trăm chín mươi sáu triệu, ba trăm linh năm nghìn, chín trăm hai mươi ba đồng) trong đó:

(+) Tiền gốc: **35.470.658.711 VND**

(+) Tiền lãi trong hạn: **1.841.310.674 VND**

(+) Tiền lãi quá hạn: **5.284.336.538 VND**

[2]. Hai bên thống nhất lộ trình trả nợ như sau:

[2.1]. Từ tháng 6/2024 đến tháng 5/2025 vào ngày 28 hàng tháng, Công ty TNHH P trả cho Ngân hàng A - Chi nhánh T số tiền : 300.000.000đồng (Ba trăm triệu đồng).

[2.2]. Từ tháng 6/2025 đến tháng 5/2026 vào ngày 28 hàng tháng, Công ty TNHH P trả cho Ngân hàng A - Chi nhánh T số tiền : 350.000.000đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

[2.3]. Từ tháng 6/2026 đến tháng 5/2027 vào ngày 28 hàng tháng, Công ty TNHH P trả cho Ngân hàng A - Chi nhánh T số tiền : 450.000.000 đồng. (Bốn trăm năm mươi triệu đồng).

[2.4]. Từ tháng 6/2027 đến tháng 5/2028 vào ngày 28 hàng tháng, Công ty TNHH P trả cho Ngân hàng A - Chi nhánh T số tiền : 550.000.000 đồng. (Năm trăm năm mươi triệu đồng).

[2.5]. Từ tháng 6/2028 đến tháng 04/2030 vào ngày 28 hàng tháng, Công ty TNHH P trả cho Ngân hàng A - Chi nhánh T số tiền : 650.000.000 đồng. (Sáu trăm năm mươi triệu đồng).

[2.6]. Ngày 30 tháng 05/2030, Công ty TNHH P trả cho Ngân hàng A - Chi nhánh T số tiền còn lại: 720.658.711 đồng. (Bảy trăm hai mươi triệu, sáu trăm năm mươi tám nghìn, bảy trăm mười một đồng).

[2.7]. Kể từ ngày 05/6/2024, Công ty TNHH P phải tiếp tục chịu lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi Công ty TNHH P thanh toán hết khoản nợ.

[2.8]. Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực mà Công ty TNHH P vi phạm bất cứ một kỳ trả nợ theo lộ trình trả nợ trên thì Ngân hàng A có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ là :

[2.8.1].

TT	Máy móc, thiết bị	ĐVT	Số lượng
1	Máy cắt bao bì nhựa tự động; Model:LT-RCS1200/T; Hiệu: YIWU	Máy	1
2	Máy dệt Hengli 6 thoi; Xuất xứ: Trung Quốc	Máy	18
3	Máy cắt may bao bì nhựa tự động; Model: LT-RCS800/T; Hiệu:YIWU	Máy	1
4	Máy tạo sợi kiểu: Lorex E75B.800	Máy	1
5	Xe nâng hiệu SHINKO màu trắng; Số hiệu: 6FBM18Z-TF500; Số khung: 172159	Chiếc	1
6	Ống sắt Bobin pi 38x40x230	Cái	20.000
7	Bình điện xe nâng HITACHI (LIFTTOP); Thương hiệu Nhật Bản, SX: Thái Lan	Bộ	1
8	Con thoi bằng sắt dùng cho máy cuộn sợi nhựa; 38mmx40mmx230mm	Cái	20.000
Tổng			

- Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng số 1179 quyền số: 02/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ký kết giữa Công ty TNHH P với Ngân hàng A - Chi nhánh T ngày 05/04/2022. Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 05/04/2022 theo đúng quy định.

[2.8.2]. Dây chuyền máy kéo sợi Model SJMH-105X31-1500. Cụ thể: + Hãng: Hengli; Xuất xứ: Trung Quốc; Năm sản xuất: 07/2015; Năm sử dụng: 05/2016; Tiêu chuẩn kỹ thuật: Chiều rộng khuôn 1500m; khổ rộng khả dụng: 1350m; Tốc độ vận hành: Max 400m/min; đường kính vít: 105m; công suất nung chảy: 450kg/giờ (hạt PP).

Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 04112021/HĐTC-MMTB ký kết giữa Công ty TNHH P với Ngân hàng A - Chi nhánh T ngày 04/11/2021. Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 05/11/2021 theo đúng quy định.

[2.8.3]. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Căn hộ 1A, nhà C, NHNo&PT Nông thôn Từ Liêm, phường P, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 916509, số vào sổ cấp GCN: CH00633 do UBND huyện Từ Liêm (nay là quận Bắc Từ Liêm) cấp ngày 28/08/2013 cho anh Lại Dũng Hà và chị Phạm Thị Minh Th(đã được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Bắc Từ Liêm xác nhận thay đổi ngày 08/04/2015).

Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng số 957 Quyền số: 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ký kết giữa Công ty

TNHH P với Ngân hàng A - Chi nhánh T ngày 23/03/2022; Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 29/03/2022 theo đúng quy định.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH P đối với Ngân hàng A. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH P vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng A.

III. Về án phí:

- Công ty TNHH P tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 75,298,153 đồng (*Bảy mươi lăm triệu, hai trăm chín mươi tám nghìn, một trăm năm mươi ba đồng*).

- Ngân hàng A không phải chịu án phí, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 74.800.000 đồng (*Bảy mươi tư triệu, tám trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số 0005182 ngày 15/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

V. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình.
- Các Đương sự;
- Lưu HS.

Thẩm Phán

Nguyễn Hoài Phương